

Số: /2026/NQ-HĐND

Hung Yên, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức
hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân về việc quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của Ban ... Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Hộ gia đình, cá nhân trực tiếp lo việc hỏa táng cho người chết mà người chết thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hưng Yên.

2. Các cơ quan, tổ chức trực tiếp lo việc hỏa táng cho người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân khi chết trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

3. Các cơ quan, tổ chức cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ 17 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết là người vô gia cư, lang thang, cơ nhỡ, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, không có người thân.

2. Hỗ trợ 15 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết thuộc hộ nghèo theo quy định của Nhà nước.

3. Hỗ trợ 10,5 triệu đồng/01 người (01 ca hỏa táng) đối với trường hợp người chết thuộc hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước.

4. Trường hợp các đối tượng thuộc diện hưởng hỗ trợ chi phí mai táng quy định tại các văn bản khác nhau với các mức khác nhau thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất.

Điều 4. Nguồn kinh phí

Từ nguồn ngân sách tỉnh được cân đối, bố trí hàng năm cho các cơ quan, đơn vị, xã, phường.

Điều 5. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026 đến ngày 31 tháng 12 năm 2030 và thay thế Nghị quyết số 338/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên quy định chính sách hỗ trợ khuyến khích sử dụng hình thức hỏa táng trên địa bàn tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2023-2025.

2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa ..., kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy Ban Công tác đại biểu của Quốc Hội;
- Bộ Tư pháp(Cục Kiểm tra văn bản và quản lý xử lý vi phạm hành chính);
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Sở Tư pháp (Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật);
- Kiểm toán nhà nước khu vực XI;
- Kho bạc Nhà nước khu vực IV;
- Đảng ủy, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh Hưng Yên;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh Hưng Yên;
- Báo và Phát thanh truyền hình Hưng Yên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

